TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 104/2022/QĐCNTTLH	*Hồng Bàng, ngày 13 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55,81 ,82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh VVH và chị VTTT.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 25 tháng 11 năm 2021 về việc yêu cầu ly hôn của anh VVH.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 5 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh VVH; nơi cư trú: Số A đường B, phường C, quận D, thành phố Hải Phòng;

+ Chị VTTT; nơi cư trú: Số E đường F, phường G, quận D, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 5 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 5 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh VVH và chị VTTT xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường G, quận D, thành phố Hải Phòng ngày 21/6/2012. Trong quá trình chung sống, anh VVH và chị VTTT đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên anh VVH và chị VTTT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là H, sinh ngày 12/10/2012. Hai bên thỏa thuận, chị VTTT là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung H cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, anh VVH phải cấp dưỡng nuôi con với mức 4.000.000 (Bốn triệu) đồng/01 tháng, thời hạn cấp dưỡng nuôi con từ tháng 06 năm 2022 cho đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi), số tiền cấp dưỡng nuôi con anh VVH và chị VTTT sẽ tự giao cho nhau vào ngày 05 hàng tháng

Trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ đến hạn mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi, thì kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND G, quận D, thành phố Hải Phòng (GCN kết hôn số 33/2012, Quyển số 01/2012, ngày 21/6/2012);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Chung